

Số: 14 /TB-HTTHS

Hà Nội, ngày 04 tháng 5 năm 2023

THÔNG BÁO

Kết quả Giải vô địch Taekwondo học sinh, sinh viên toàn quốc lần thứ I năm 2023

Thực hiện Chương trình công tác năm 2023, được sự ủy quyền của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Hội Thể thao học sinh Việt Nam phối hợp với Liên đoàn Taekwondo Việt Nam tổ chức thành công Giải vô địch Taekwondo học sinh, sinh viên toàn quốc lần thứ I năm 2023 từ ngày 01 đến 05/4/2023 tại thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Căn cứ thành tích thi đấu của các vận động viên, Hội Thể thao học sinh Việt Nam thông báo kết quả của Giải, cụ thể như sau:

I. Kết quả toàn đoàn

1) Cấp tiểu học:

- Đoàn nhất: TP. HCM với 07 HCV, 02 HCB, 01 HCD
- Đoàn nhì: Lâm Đồng với 03 HCV, 04 HCB, 03 HCD
- Đoàn ba: Quảng Ninh với 02 HCV, 03 HCB, 0 HCD

2) Cấp THCS:

- Đoàn nhất: TP. HCM với 11 HCV, 03 HCB, 03 HCD
- Đoàn nhì: Sơn La với 05 HCV, 04 HCB, 01 HCD
- Đoàn ba: Thừa Thiên Huế với 02 HCV, 02 HCB, 08 HCD

3) Cấp THPT:

- Đoàn nhất: TP. HCM với 06 HCV, 02 HCB, 02 HCD
- Đoàn nhì: Công An Nhân dân với 02 HCV, 04 HCB, 06 HCD
- Đoàn ba: Đà Nẵng với 02 HCV, 01 HCB, 06 HCD

II. Kết quả thi đấu các nội dung

(Xin gửi kèm theo kết quả chi tiết của các hạng cân và cấp học)

Căn cứ thành tích đạt được, Hội Thể thao học sinh Việt Nam trân trọng đề nghị các đơn vị kịp thời biểu dương, khen thưởng cho các vận động viên học sinh đã đạt thành tích cao tại Giải theo quy định hiện hành.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Các sở GDĐT;
- Bộ GDĐT (để b/c);
- Chủ tịch (để b/c);
- Liên đoàn TKD VN;
- Lưu: VP, Hội.

TM. HỘI THỂ THAO HỌC SINH VIỆT NAM
PHÓ CHỦ TỊCH KIỂM TÔNG THƯ KÝ



Nguyễn Thanh Đề

HỘI THỂ THAO HỌC SINH VIỆT NAM



KẾT QUẢ

Giải vô địch Taekwondo học sinh, sinh viên toàn quốc lần thứ I năm 2023
(Kèm theo Thông báo số /TB-HTTHS ngày tháng năm 2023)

T	HỌ TÊN	NĂM SINH	LỚP	TRƯỜNG	TỈNH/TP	NỘI DUNG	THÀNH TÍCH
1	Nguyễn Hà Khánh Ngọc	11/09/2014	3A	Trường TH Long Điền	Bà Rịa Vũng Tàu	QUYỀN TIÊU CHUẨN CN	VÀNG
2	Nguyễn Phương Thảo	28/11/2009	7A	Trường THCS Phạm Hữu Chí	Bà Rịa Vũng Tàu	QUYỀN TIÊU CHUẨN CN	BẠC
3	Đào Phạm Minh Thư	05/04/2011	6A8	Trường THCS Phước Bửu	Bà Rịa Vũng Tàu	QUYỀN SÁNG TẠO CN	ĐỒNG
4	Đinh Duy Đức	03/09/2009	8/5	Trường Quốc Tế UK	Bà Rịa Vũng Tàu	QUYỀN SÁNG TẠO CN	BẠC
5	Trần Lê Gia Linh	23/06/2006	11A8	Trường THPT Nguyễn Bình Khiêm	Bà Rịa Vũng Tàu	QUYỀN SÁNG TẠO CN	ĐỒNG
6	Lê Đức Khang	15/04/2012	5A	Trường TH Long Liên	Bà Rịa Vũng Tàu	QUYỀN TIÊU CHUẨN ĐÔI	BẠC
7	Phan Thị Ái Trúc	28/09/2014	3B	Trường TH Long Điền	Bà Rịa Vũng Tàu	QUYỀN TIÊU CHUẨN ĐÔI	BẠC
8	Nguyễn Hà Khánh Ngọc	11/09/2014	3A	Trường TH Long Điền	Bà Rịa Vũng Tàu	ĐÔI KHÁNG CN 28KG	ĐỒNG
9	Lê Đức Khang	15/04/2012	5A	Trường TH Long Liên	Bà Rịa Vũng Tàu	ĐÔI KHÁNG CN 36KG	ĐỒNG
10	Đào Phạm Minh Thư	05/04/2011	6A8	Trường THCS Phước Bửu	Bà Rịa Vũng Tàu	ĐÔI KHÁNG CN DƯỚI 51KG	ĐỒNG
11	Nguyễn Khang Thịnh	24/10/2009	8B	Trường THCS Phước Thuận	Bà Rịa Vũng Tàu	ĐÔI KHÁNG CN DƯỚI 41KG	ĐỒNG
12	Trần Bảo An	24/11/2013	4D	Trường TH Thị Trấn Tân An	Bắc Giang	QUYỀN TIÊU CHUẨN ĐP	BẠC
13	Chu Thảo Nguyễn	01/09/2014	3D	Trường TH Thị Trấn Tân An	Bắc Giang	QUYỀN TIÊU CHUẨN ĐP	BẠC
14	Nguyễn Tâm An	23/08/2014	3B	Trường TH Thị Trấn Tân An	Bắc Giang	QUYỀN TIÊU CHUẨN ĐP	BẠC
15	Chu Thảo Nguyễn	01/09/2014	3D	Trường THPTị Trấn Tân An	Bắc Giang	ĐÔI KHÁNG CN 26KG	BẠC
16	Nguyễn Lê Ánh Ngọc	11/08/2012	5C	Trường THPTị Trấn Tân An	Bắc Giang	ĐÔI KHÁNG CN 30KG	ĐỒNG
17	Nguyễn Thị Minh Phương	02/02/2012	5E	Trường TH Thị Trấn Tân An	Bắc Giang	ĐÔI KHÁNG CN 32KG	VÀNG
18	Nguyễn Tâm An	23/08/2014	3B	Trường TH Thị Trấn Tân An	Bắc Giang	ĐÔI KHÁNG CN 34KG	ĐỒNG
19	Nguyễn Uyên Nhi	07/11/2006	11A7	Trường THPT Yên Dũng Số 2	Bắc Giang	ĐÔI KHÁNG CN DƯỚI 42KG	ĐỒNG
20	Nguyễn Minh Vương	16/02/2012	5B	Trường TH Phùng Chí Kiên	Bắc Kạn	ĐÔI KHÁNG CN 38KG	VÀNG
21	Nguyễn Thiên Ân	16/02/2012	5B	Trường TH Phùng Chí Kiên	Bắc Kạn	ĐÔI KHÁNG CN 40KG	VÀNG
22	Vũ Khánh Vân	13/04/2009	8C	Trường THCS Phường Huyền Tung	Bắc Kạn	ĐÔI KHÁNG CN DƯỚI 59KG	BẠC
23	Bùi Sĩ Lương	30/03/2007	10B	Trung tâm GDTX Bắc Kạn	Bắc Kạn	ĐÔI KHÁNG CN DƯỚI 78KG	VÀNG
24	Lê Hồng Quang	21/08/2014	3A2	Trường TH Hòa Tiến	Bắc Ninh	QUYỀN SÁNG TẠO CN	ĐỒNG

T T	HỌ TÊN	NĂM SINH	LỚP	TRƯỜNG	TỈNH/TP	NỘI DUNG	THÀNH TÍCH
25	Đặng Đình Mạnh	10/07/2011	6A2	Trường THCS Thị Trấn Chờ	Bắc Ninh	QUYỀN TIÊU CHUẨN ĐB	BẠC
26	Mẫn Đình Hiếu	04/03/2010	7A2	Trường THCS Trung Nghĩa	Bắc Ninh	QUYỀN TIÊU CHUẨN ĐB	BẠC
27	Nguyễn Văn Phương Nam	05/11/2011	6A7	Trường THCS Thị Trấn Chờ	Bắc Ninh	QUYỀN TIÊU CHUẨN ĐB	BẠC
28	Trần Tuấn Vũ	03/11/2006	11A6	Trung Tâm GDTX yên Phong	Bắc Ninh	QUYỀN SÁNG TẠO ĐỔI	ĐỒNG
29	Nguyễn Thị Huyền	01/12/2007	10a15	Trường THPT Yên Phong I	Bắc Ninh	QUYỀN SÁNG TẠO ĐỔI	ĐỒNG
30	Đặng Đình Mạnh	10/07/2011	6A2	Trường THCS Thị Trấn Chờ	Bắc Ninh	QUYỀN SÁNG TẠO ĐB 5	ĐỒNG
31	Mẫn Đình Hiếu	04/03/2010	7A2	Trường THCS Trung Nghĩa	Bắc Ninh	QUYỀN SÁNG TẠO ĐB 5	ĐỒNG
32	Nguyễn Văn Phương Nam	05/11/2011	6A7	Trường THCS Thị Trấn Chờ	Bắc Ninh	QUYỀN SÁNG TẠO ĐB 5	ĐỒNG
33	Nguyễn Thị Thanh	25/05/2011	6E	Trường THCS Hòa Tiến	Bắc Ninh	QUYỀN SÁNG TẠO ĐB 5	ĐỒNG
34	Tạ Bảo Châu	11/02/2011	6A6	Trường THCS Thị Trấn Chờ	Bắc Ninh	QUYỀN SÁNG TẠO ĐB 5	ĐỒNG
35	Vũ Thị Mai Thanh	12/04/2013	4A2	Trường TH Tân Hồng	Bắc Ninh	ĐÔI KHÁNG CN 28KG	ĐỒNG
36	Dương Tiến Sang	17/08/2012	5B	Trường TH Đông Ky 1	Bắc Ninh	ĐÔI KHÁNG CN 34KG	ĐỒNG
37	Trần Tuấn Vũ	03/11/2006	11A6	Trung Tâm GDTX Yên Phong	Bắc Ninh	ĐÔI KHÁNG CN DƯỚI 51KG	BẠC
38	Nguyễn Anh Tuấn	18/06/2010	7A1	Trường THCS Thuận Phú	Bình Phước	QUYỀN TIÊU CHUẨN ĐỔI	ĐỒNG
39	Nguyễn Hương Giang	06/04/2011	6/11	Trường THCS Tân Phú	Bình Phước	QUYỀN TIÊU CHUẨN ĐỔI	ĐỒNG
40	Trần Lý Thiện Nhân	18/11/2012	5/1	Trường TH Lê Văn Tám	Bình Phước	ĐÔI KHÁNG CN 24KG	BẠC
41	Đinh Thị Thu Hà	14/01/2009	8/12	Trường THCS Tân Bình	Bình Phước	ĐÔI KHÁNG CN DƯỚI 44KG	ĐỒNG
42	Trần Đức Anh	04/06/2009	8A1	Trường THCS Tân Thiện	Bình Phước	ĐÔI KHÁNG CN DƯỚI 57KG	VÀNG
43	Trần Xuân Phú	18/07/2007	10A10	Trường THPT Nguyễn Khuyến	Bình Phước	ĐÔI KHÁNG CN DƯỚI 48KG	VÀNG
44	Nguyễn Tiến Đạt	30/10/2007	10 CHUYỂN HÓA	Trường THPT Chuyên Phan Ngọc Hiển	Cà Mau	QUYỀN TIÊU CHUẨN ĐỔI	BẠC
45	Nguyễn Trần Thùy Dương	10/12/2007	10T3	Trường THPT Nguyễn Việt Khải	Cà Mau	QUYỀN TIÊU CHUẨN ĐỔI	BẠC
46	Ngô Kim Ngân	08/05/2013	4A2	Trường TH Tân Điền	Cà Mau	ĐÔI KHÁNG CN 24KG	VÀNG
47	Nguyễn Hoàng Kim	31/07/2014	3A1	Trường TH Tân Điền	Cà Mau	ĐÔI KHÁNG CN 26KG	ĐỒNG
48	Nguyễn Mỹ Nhân	14/01/2011	6A2	Trường THCS Thanh Tùng	Cà Mau	ĐÔI KHÁNG CN DƯỚI 29KG	VÀNG
49	Nguyễn Thị Cẩm Tiên	10/07/2008	9J	Trường THCS Võ Thị Sáu	Cà Mau	ĐÔI KHÁNG CN DƯỚI 37KG	ĐỒNG
50	Quách Nhật Huy	07/04/2008	9A2	Trường THCS Thanh Tùng	Cà Mau	ĐÔI KHÁNG CN DƯỚI 65KG	BẠC
51	Võ Thị Tiểu Lam	04/05/2007	10C2	Trường THPT Khánh An	Cà Mau	ĐÔI KHÁNG CN DƯỚI 42KG	BẠC
52	Nguyễn Trần Thùy Dương	10/12/2007	10T3	Trường THPT Nguyễn Việt Khải	Cà Mau	ĐÔI KHÁNG CN TRÊN 68KG	BẠC

T T	HỌ TÊN	NĂM SINH	LỚP	TRƯỜNG	TỈNH/TP	NỘI DUNG	THÀNH TÍCH
53	Nguyễn Tiến Đạt	30/10/2007	10 CHUYÊN HÓA	Trường THPT Chuyên Phan Ngọc Hiên	Cà Mau	ĐỐI KHÁNG CN TRÊN 78KG	VÀNG
54	Phạm Gia Hân	29/04/2007	10D0	Trường THPT Trần Hưng Đạo - Thanh Xuân	Công an Nhân dân	QUYỀN TIÊU CHUẨN CN	ĐỒNG
55	Đỗ Trung Nghĩa	22/11/2005	12C	Trung tâm GDDN-GDTX - Thanh Xuân	Công an Nhân dân	QUYỀN TIÊU CHUẨN CN	BẠC
56	Nguyễn Đình Trung	23/03/2003	12C	Trung tâm GDDN-GDTX Thanh Xuân	Công an Nhân dân	QUYỀN SÁNG TẠO	ĐỒNG
57	Bùi Phương Nga	24/08/2011	6A9	Trường THCS Mai Dịch	Công an Nhân dân	QUYỀN TIÊU CHUẨN ĐD	VÀNG
58	Phạm Thủy Tiên	29/01/2009	8A1	Trường THCS Phú Đô	Công an Nhân dân	QUYỀN TIÊU CHUẨN ĐD	VÀNG
59	Bùi Thảo Anh	01/08/2009	8A2	Trường THCS Mai Dịch	Công an Nhân dân	QUYỀN TIÊU CHUẨN ĐD	VÀNG
60	Đỗ Đức Thanh	08/04/2006	10A12	Trường THPT Nguyễn Huệ	Công an Nhân dân	QUYỀN TIÊU CHUẨN ĐỔI	VÀNG
61	Nguyễn Khánh Ly	08/09/2007	10A14	Trường THPT Hà Thanh	Công an Nhân dân	QUYỀN TIÊU CHUẨN ĐỔI	VÀNG
62	Vũ Anh Minh	20/06/2009	8A12	Trường THCS Mai Dịch	Công an Nhân dân	VỖ NHẠC	BẠC
63	Đỗ Đức Thanh	08/04/2006	10A12	Trường THPT Nguyễn Huệ	Công an Nhân dân	VỖ NHẠC	BẠC
64	Ngô Tiến Phát	20/12/2007	10A5	Trường THPT Chuyên DHSP Hà Nội	Công an Nhân dân	VỖ NHẠC	BẠC
65	Đỗ Trung Nghĩa	22/11/2005	12C	Trung tâm GDDN-GDTX Thanh Xuân	Công an Nhân dân	VỖ NHẠC	BẠC
66	Nguyễn Quang Duy	25/12/2007	10C	Trung tâm GDDN-GDTX Thanh Xuân	Công an Nhân dân	VỖ NHẠC	BẠC
67	Bùi Phương Nga	24/08/2011	6A9	Trường THCS Mai Dịch	Công an Nhân dân	VỖ NHẠC	BẠC
68	Phạm Thủy Tiên	29/01/2009	8A1	Trường THCS Phú Đô	Công an Nhân dân	VỖ NHẠC	BẠC
69	Nguyễn Hồng Vân	15/05/2009	AE8.1	Trường THCS Nam Từ Liêm	Công an Nhân dân	VỖ NHẠC	BẠC
70	Nguyễn Khánh Ly	08/09/2007	10A14	Trường THPT Hà Thanh	Công an Nhân dân	VỖ NHẠC	BẠC
71	Nguyễn Diệu Linh	09/07/2005	12D8	Trường THPT Xuân Phương	Công an Nhân dân	VỖ NHẠC	BẠC
72	Phạm Gia Hân	29/04/2007	10D0	Trường THPT Trần Hưng Đạo Thanh Xuân	Công an Nhân dân	VỖ NHẠC	BẠC
73	Bùi Thảo Anh	01/08/2009	8A2	Trường THCS Mai Dịch	Công an Nhân dân	VỖ NHẠC	BẠC
74	Vũ Khánh Chi	02/02/2013	4G0	Trường TH I Sắc Newton	Công an Nhân dân	ĐỐI KHÁNG CN 30KG	BẠC
75	Nguyễn Minh Tú	09/04/2013	4A3	Trường TH Quốc Tế Alaska	Công an Nhân dân	ĐỐI KHÁNG CN 28KG	BẠC
76	Lê Chu Hải Phong	12/04/2012	5G2	Trường TH I Sắc Newton	Công an Nhân dân	ĐỐI KHÁNG CN 34KG	VÀNG
77	Chu Quang Minh	14/06/2014	3E3	Trường TH Achimedes Academy	Công an Nhân dân	ĐỐI KHÁNG CN 36KG	ĐỒNG
78	Nguyễn Hồng Vân	15/05/2009	AE8.1	Trường THCS Nam Từ Liêm	Công an Nhân dân	ĐỐI KHÁNG CN DƯỚI 47KG	ĐỒNG
79	Lê Tuấn Phong	06/05/2011	6A6	Trường THCS Phú Diễn A	Công an Nhân dân	ĐỐI KHÁNG CN DƯỚI 33KG	ĐỒNG
80	Vũ Anh Minh	20/06/2009	8A12	Trường THCS Mai Dịch	Công an Nhân dân	ĐỐI KHÁNG CN DƯỚI 61KG	ĐỒNG
81	Nguyễn Khánh Ly	08/09/2007	10A14	Trường THPT Hà Thanh	Công an Nhân dân	ĐỐI KHÁNG CN DƯỚI 44KG	VÀNG

T T	HỌ TÊN	NĂM SINH	LỚP	TRƯỜNG	TỈNH/TP	NỘI DUNG	THÀNH TÍCH
82	Phạm Ánh Dương	25/02/2007	10D8	Trường THCS&THPT Nguyễn Bình Khiêm	Công an Nhân dân	ĐỔI KHÁNG CN DƯỚI 46KG	ĐỒNG
83	Nguyễn Diệu Linh	09/07/2005	12D8	Trường THPT Xuân Phương	Công an Nhân dân	ĐỔI KHÁNG CN DƯỚI 49KG	BẠC
84	Nguyễn Thị Hà Linh	30/04/2006	11A2	Trường THPT Nguyễn Thị Minh Khai	Công an Nhân dân	ĐỔI KHÁNG CN DƯỚI 59KG	ĐỒNG
85	Âu Dương Bảo Minh	22/12/2007	10C	Trung tâm GDNN-GDTX Quận Thanh Xuân	Công an Nhân dân	ĐỔI KHÁNG CN DƯỚI 51KG	ĐỒNG
86	Ngô Tiến Phát	20/12/2007	10A5	Trường THPT Chuyên Đại học SP Hà Nội	Công an Nhân dân	ĐỔI KHÁNG CN DƯỚI 55KG	ĐỒNG
87	Đỗ Khắc Nhật Nam	23/03/2006	10C	Trung tâm GDNN-GDTX Thanh Xuân	Công an Nhân dân	ĐỔI KHÁNG CN TRÊN 78KG	BẠC
88	Lê Thái Minh Trí	14/10/2011	6/6	Trường THCS Phan Đình Phùng	Dà Nẵng	QUYỀN TIÊU CHUẨN CN	BẠC
89	Cần Gia Bằng	02/11/2006	11/7	Trường THPT Phan Châu Trinh	Dà Nẵng	ĐỔI KHÁNG CN 24KG	ĐỒNG
90	Lê Nguyễn Châu Anh	21/05/2015	2/8	Trường TH Lý Công Uẩn	Dà Nẵng	ĐỔI KHÁNG CN 26KG	VÀNG
91	Nguyễn Ngọc Kiều Linh	2013	4/4	Trường TH Nguyễn Như Hạnh	Dà Nẵng	ĐỔI KHÁNG CN TRÊN 40KG	BẠC
92	Linh Bảo Tâm	06/05/2012	5/2	Trường TH Lê Văn Hiến	Dà Nẵng	ĐỔI KHÁNG CN 30KG	BẠC
93	Phan Công Trí	2012	5/7	Trường TH Tôn Đức Thắng	Dà Nẵng	ĐỔI KHÁNG CN 32KG	ĐỒNG
94	Nguyễn Nhật Phong	22/02/2013	4/1	Trường TH Phan Thanh	Dà Nẵng	ĐỔI KHÁNG CN 38KG	ĐỒNG
95	Nguyễn Viết Anh Phước	04/07/2012	5/1	Trường TH Lê Văn Hiến	Dà Nẵng	ĐỔI KHÁNG CN 40KG	BẠC
96	Huỳnh Tuấn Phi	17/01/2012	5/1	Trường TH Trần Đại Nghĩa Csi	Dà Nẵng	ĐỔI KHÁNG CN TRÊN 59KG	ĐỒNG
97	Nguyễn Thị Hoài Thương	2009	8/3	Trường THCS Nguyễn Công Chứ	Dà Nẵng	ĐỔI KHÁNG CN DƯỚI 41KG	BẠC
98	Lý Bá Thanh	23/05/2009	8/6	Trường THCS Lý Thường Kiệt	Dà Nẵng	ĐỔI KHÁNG CN DƯỚI 49KG	ĐỒNG
99	Huỳnh Trung Hải	2008	9/5	Trường THCS Nguyễn Thị Định	Dà Nẵng	ĐỔI KHÁNG CN DƯỚI 53KG	BẠC
100	Trần Thế Lâm	2008	9/6	Trường THCS Trần Quang Khải	Dà Nẵng	ĐỔI KHÁNG CN TRÊN 65KG	ĐỒNG
101	Phan Anh Quân	24/02/2008	9/2	Trường THPT Ông Ichhs Khiêm	Dà Nẵng	ĐỔI KHÁNG CN DƯỚI 44KG	BẠC
102	Lê Phạm Gia Phúc	2006	11/11	Trường THPT Võ Chí Công	Dà Nẵng	ĐỔI KHÁNG CN DƯỚI 52KG	ĐỒNG
103	Nguyễn Thảo Nguyễn	21/04/2006	11/1	Trường THPT Nguyễn Thương Hiền	Dà Nẵng	ĐỔI KHÁNG CN DƯỚI 55KG	ĐỒNG
104	Phan Vũ Ngọc Quyên	2005	12/4	Trường THPT Liên Chiêu	Dà Nẵng	ĐỔI KHÁNG CN DƯỚI 45KG	ĐỒNG
105	Nguyễn Hữu Thọ	2007	10/3	Trường THPT Cẩm Lệ	Dà Nẵng	ĐỔI KHÁNG CN DƯỚI 51KG	VÀNG
106	Nguyễn Bá Lộc	03/08/2006	11/6	Trường THPT Phan Châu Trinh	Dà Nẵng	ĐỔI KHÁNG CN DƯỚI 63KG	ĐỒNG
107	Võ Trung Quân	18/02/2005	12/24	Trường Cao đẳng nghề Đà Nẵng	Dà Nẵng	ĐỔI KHÁNG CN DƯỚI 68KG	ĐỒNG
108	Phan Quang Thắng	11/04/2005	20CNOT7D	Trường THPT Tôn Thất Tùng	Dà Nẵng	ĐỔI KHÁNG CN DƯỚI 73KG	ĐỒNG
109	Nguyễn Anh Tú	2005	12/8	Trường THCS Quang Trung	Dà Nẵng	ĐỔI KHÁNG CN DƯỚI 33KG	BẠC
110	Vũ Hoàng Bảo Ngân	09/04/2009	8A1		Dà Nẵng		

T	HỌ TÊN	NĂM SINH	LỚP	TRƯỜNG	TỈNH/TP	NỘI DUNG	THÀNH TÍCH
111	Trần Đỗ Mỹ Vân	19/10/2009	8B	Trường THCS Hòa Xuân	Đắk Lắk	ĐÔI KHÁNG CN DƯỚI 37KG	ĐỒNG
112	Nguyễn Nguyễn Vũ	03/04/2008	9B	Trường THCS Lương Thế Vinh	Đắk Lắk	ĐÔI KHÁNG CN DƯỚI 57KG	ĐỒNG
113	Trần Lê Phương Uyên	15/02/2007	10A1	Trường THPT Ea Súp	Đắk Lắk	ĐÔI KHÁNG CN DƯỚI 42KG	VÀNG
114	Phạm Thị Thảo Vy	24/04/2005	12A1	Trường THPT Ea Súp	Đắk Lắk	ĐÔI KHÁNG CN DƯỚI 44KG	ĐỒNG
115	Nguyễn Thị Kim Hương	30/06/2006	11A10	Trường THPT Lê Duẩn	Đắk Lắk	ĐÔI KHÁNG CN DƯỚI 46KG	ĐỒNG
116	Nguyễn Anh Khoa	01/12/2006	11B9	Trường THPT Ngô Gia Tự	Đắk Lắk	ĐÔI KHÁNG CN DƯỚI 55KG	ĐỒNG
117	Phạm Văn Quang	01/04/2005	12A2	Trường THPT Ngô Gia Tự	Đắk Lắk	ĐÔI KHÁNG CN DƯỚI 59KG	VÀNG
118	Trần Quang Hoàn	19/02/2005	12A7	Trường THPT Lê Duẩn	Đắk Lắk	ĐÔI KHÁNG CN DƯỚI 78KG	ĐỒNG
119	Huỳnh Tuấn Hoàng	22/03/2012	5/2	Trường TH Phước Tân	Đồng Nai	ĐÔI KHÁNG CN 26KG	VÀNG
120	Trịnh Tấn Lực	22/05/2013	4/8	Trường Th Chu Văn An	Đồng Nai	ĐÔI KHÁNG CN 28KG	VÀNG
121	Nguyễn Thị Kim Anh	25/05/2010	7/4	Trường THCS Võ Trường Toản	Đồng Nai	ĐÔI KHÁNG CN DƯỚI 51KG	VÀNG
122	Lê Bảo Nhi	22/10/2006	11A6	Trường THPT Tam Hiệp	Đồng Nai	ĐÔI KHÁNG CN DƯỚI 59KG	ĐỒNG
123	Nguyễn Đình Minh Nhật	29/01/2005	12a2	Trường THPT Chuyên Lương Thế Vinh	Đồng Nai	ĐÔI KHÁNG CN DƯỚI 68KG	BẠC
124	Lại Thanh Huyền	12/07/2007	10A4	Trường Trung Cấp Kinh Tế Kỹ Thuật Hà Nam	Hà Nam	ĐÔI KHÁNG CN DƯỚI 52KG	VÀNG
125	Phạm Quách Khánh Linh	27/05/2006	11B7	Trường THPT Thăng Long	Hải Phòng	QUYỀN SÁNG TẠO CN	BẠC
126	Nguyễn Quang Phúc	13/04/2007	10A1	Trường THPT Chuyên Năng Khiếu TDTT Nguyễn Thị Định	Hải Phòng	QUYỀN SÁNG TẠO CN	ĐỒNG
127	Hoàng Minh Giang	09/09/2012	5A3	Trường TH Hoa Đông	Hải Phòng	QUYỀN TIÊU CHUẨN ĐD	BẠC
128	Phạm Minh Hưng	23/02/2013	4A2	Trường TH Ngô Gia Tự	Hải Phòng	QUYỀN TIÊU CHUẨN ĐD	BẠC
129	Lê Hoàng Thái Bảo	31/12/2012	4C1	Trường TH Nguyễn Văn Tố	Hải Phòng	QUYỀN TIÊU CHUẨN ĐD	BẠC
130	Dư Nguyễn Đức Nam	01/06/2011	6D5	Trường THCS Nguyễn Bá Ngọc	Hải Phòng	QUYỀN TIÊU CHUẨN ĐD	ĐỒNG
131	Trần Gia Bách	16/04/2009	8C7	Trường THCS Chu Văn An	Hải Phòng	QUYỀN TIÊU CHUẨN ĐD	ĐỒNG
132	Bùi Sơn Thái	08/07/2010	7A3	Trường THCS Ngô Gia Tự	Hải Phòng	QUYỀN TIÊU CHUẨN ĐD	ĐỒNG
133	Phạm Tuấn Anh	06/06/2005	12B2	Trường Trung Cấp Chuyên Nghiệp Hải Phòng	Hải Phòng	QUYỀN SÁNG TẠO ĐÔI	BẠC
134	Nguyễn Thị Quỳnh Hoa	02/06/2006	11B3	Trường THPT Hàng Hải I	Hải Phòng	QUYỀN SÁNG TẠO ĐÔI	BẠC
135	Nguyễn Tuấn Minh	26/08/2009	8B6	Trường THCS Nguyễn Bá Ngọc	Hải Phòng	QUYỀN SÁNG TẠO ĐD 5	BẠC
136	Bùi Phúc Khang	30/10/2010	7B4	Trường THCS Chu Văn An	Hải Phòng	QUYỀN SÁNG TẠO ĐD 5	BẠC
137	Lê Cẩm Linh	12/01/2009	8C5	Trường THCS An Dương	Hải Phòng	QUYỀN SÁNG TẠO ĐD 5	BẠC
138	Nguyễn Thị Hoa Phương	16/11/2008	9A1	Trường THCS Lương Khánh Thiệu	Hải Phòng	QUYỀN SÁNG TẠO ĐD 5	BẠC
139	Phạm Huyền Khánh Linh	24/02/2009	8B11	Trường THCS Ngô Quyền	Hải Phòng	QUYỀN SÁNG TẠO ĐD 5	BẠC

T T	HỌ TÊN	NĂM SINH	LỚP	TRƯỜNG	TỈNH/TP	NỘI DUNG	THÀNH TÍCH
140	Nguyễn Đức Thịnh	26/07/2014	3A6	Trường TH Lê Văn Tám	Hải Phòng	ĐOI KHÁNG CN 28KG	ĐỒNG
141	Dư Nguyễn Đức Nam	01/06/2011	6D5	Trường THCS Nguyễn Bá Ngọc	Hải Phòng	ĐOI KHÁNG CN DƯỚI 33KG	VÀNG
142	Nguyễn Năng An	10/05/2010	7B1	Trường THCS Trần Hưng Đạo	Hải Phòng	ĐOI KHÁNG CN DƯỚI 37KG	ĐỒNG
143	Bùi Sơn Thái	08/07/2010	7A3	Trường THCS Ngô Gia Tự	Hải Phòng	ĐOI KHÁNG CN DƯỚI 45KG	ĐỒNG
144	Trần Gia Bách	16/04/2009	8C7	Trường THCS Chu Văn An	Hải Phòng	ĐOI KHÁNG CN DƯỚI 57KG	ĐỒNG
145	Nguyễn Tuấn Minh	26/08/2009	8N6	Trường THCS Nguyễn Bá Ngọc	Hải Phòng	ĐOI KHÁNG ĐOI NAM NỮ	ĐỒNG
146	Bùi Phúc Khang	30/01/2010	7B4	Trường THCS Chu Văn An	Hải Phòng	ĐOI KHÁNG ĐOI NAM NỮ	ĐỒNG
147	Nguyễn Thị Hoa Phương	16/11/2008	9A1	Trường THCS Lương Khánh Thiện	Hải Phòng	ĐOI KHÁNG ĐOI NAM NỮ	ĐỒNG
148	Lê Hoàng Bảo Ngọc	04/05/2010	7C8	Trường THCS Ngô Quyền	Hải Phòng	ĐOI KHÁNG ĐOI NAM NỮ	ĐỒNG
149	Nguyễn Kỳ Dương	25/07/2006	11B7	Trường THPT Trần Nguyễn Hân	Hải Phòng	ĐOI KHÁNG ĐOI NAM NỮ	ĐỒNG
150	Phạm Tuấn Anh	06/06/2005	12B2	Trường Trung cấp chuyên nghiệp Hải Phòng	Hải Phòng	ĐOI KHÁNG ĐOI NAM NỮ	ĐỒNG
151	Nguyễn Thị Quỳnh Hoa	20/06/2006	11B3	Trường THPT Hàng Hải I	Hải Phòng	ĐOI KHÁNG ĐOI NAM NỮ	ĐỒNG
152	Phạm Quách Khánh Linh	27/05/2006	11B7	Trường THPT Thăng Long	Hải Phòng	ĐOI KHÁNG ĐOI NAM NỮ	ĐỒNG
153	Bùi Trọng Tài	10/01/2012	5C	Trường TH Phú Cường	Hưng Yên	QUYỀN TIÊU CHUẨN ĐD	ĐỒNG
154	Nguyễn Khai .	17/03/2013	4C	Trường TH Hoàng Lê	Hưng Yên	QUYỀN TIÊU CHUẨN ĐD	ĐỒNG
155	Nguyễn Đình Nhật Minh	20/11/2012	5B	Trường TH Quảng Châu	Hưng Yên	QUYỀN TIÊU CHUẨN ĐD	ĐỒNG
156	Nguyễn Văn Trang	14/06/2012	5C	Trường TH Hoàng Lê	Hưng Yên	ĐOI KHÁNG CN 40KG	ĐỒNG
157	Nguyễn Thị Thu Hiền	01/08/2009	8C	Trường THCS Hiến Nam	Hưng Yên	ĐOI KHÁNG CN 59KG	VÀNG
158	Nguyễn Tiến Cường	14/05/2009	8D	Trường THCS An Tảo	Hưng Yên	ĐOI KHÁNG CN DƯỚI 61KG	BẠC
159	Mai Nguyễn Phương Vy	26/01/2010	7/3	Trường THCS Trần Phú	Khánh Hòa	QUYỀN TIÊU CHUẨN CN	ĐỒNG
160	Phan Cát Tường	11/06/2009	8/6	Trường THCS Lý Thái Tô	Khánh Hòa	QUYỀN SÁNG TẠO CN	BẠC
161	Phan Bình An	16/04/2010	7/2	Trường THCS Nguyễn Khuyển	Khánh Hòa	QUYỀN SÁNG TẠO CN	ĐỒNG
162	Bùi Tuấn Anh	31/03/2005	11B8	Trường THPT Hoàng Văn Thụ	Khánh Hòa	QUYỀN SÁNG TẠO CN	BẠC
163	Phạm Văn Đức Anh	29/05/2012	5/4	Trường TH Vĩnh Thọ	Khánh Hòa	ĐOI KHÁNG CN 36KG	BẠC
164	Phạm Thị Mỹ Hồng	31/10/2010	7/3	Trường THCS Nguyễn Khuyển	Khánh Hòa	ĐOI KHÁNG CN DƯỚI 37KG	VÀNG
165	Mai Nguyễn Phương Vy	26/01/2010	7/3	Trường THCS Trần Phú	Khánh Hòa	ĐOI KHÁNG CN DƯỚI 41KG	ĐỒNG
166	Phan Cát Tường	11/06/2009	8/6	Trường THCS Lý Thái Tô	Khánh Hòa	ĐOI KHÁNG CN DƯỚI 55KG	ĐỒNG
167	Trần Ngọc Doan Trang	31/10/2008	9/3	Trường THCS Quang Trung	Khánh Hòa	ĐOI KHÁNG CN TRÊN 59KG	ĐỒNG
168	Phan Bình An	16/04/2010	7/2	Trường THCS Nguyễn Khuyển	Khánh Hòa	ĐOI KHÁNG CN DƯỚI 37KG	BẠC
169	Hoàng Nguyễn Tuấn Khanh	20/07/2010	7/6	Trường THCS Lam Sơn	Khánh Hòa	ĐOI KHÁNG CN DƯỚI 41KG	ĐỒNG

T	HỌ TÊN	NĂM SINH	LỚP	TRƯỜNG	TỈNH/TP	NỘI DUNG	THÀNH TÍCH
170	Nguyễn Gia Phú	07/07/2007	10A5	Trường THPT Ngô Gia Tự	Khánh Hòa	ĐỔI KHÁNG CN DƯỚI 73KG	BẠC
171	Nguyễn Hoàng Phương Nhi	24/08/2012	5A5	Trường TH Quyết Tiến	Lai Châu	ĐỔI KHÁNG CN 36KG	BẠC
172	Nguyễn Phạm Phương Anh	20/02/2010	7A3	Trường THCS Đông Phong	Lai Châu	ĐỔI KHÁNG CN DƯỚI 41KG	VÀNG
173	Nguyễn Lê Quyền	27/01/2010	7A3	Trường THCS Quyết Tiến	Lai Châu	ĐỔI KHÁNG CN DƯỚI 47KG	VÀNG
174	LÒ TIẾN DẠT	25/04/2009	8A1	Trường THCS Đông Phong	Lai Châu	ĐỔI KHÁNG CN TRÊN 65KG	ĐỒNG
175	Hoàng Đình Đại	03/01/2006	11B1	Trường THPT Quyết Thắng	Lai Châu	ĐỔI KHÁNG CN DƯỚI 73KG	VÀNG
176	Lương Thị Thanh Trang	03/03/2005	12	Trung Tâm GDTX số 2	Lai Châu	ĐỔI KHÁNG ĐB	VÀNG
177	Chu Thị Ngân	18/01/2005	12C2	Trường THPT Thành Phố Lai Châu	Lai Châu	ĐỔI KHÁNG ĐB	VÀNG
178	Lò Liên Du	08/08/2006	11B2	Trường THPT Quyết Thắng	Lai Châu	ĐỔI KHÁNG ĐB	VÀNG
179	Lò Thị Dư	21/03/2007	10A3	Trường THPT Quyết Thắng	Lai Châu	ĐỔI KHÁNG ĐB	VÀNG
180	Hà Thị Tiên	02/06/2005	12C5	Trường THPT Quyết Thắng	Lai Châu	ĐỔI KHÁNG ĐB	VÀNG
181	Ngô Gia Minh	01/01/2014	3A3	Trường TH Trung Vương	Lâm Đồng	QUYỀN TIÊU CHUẨN CN	VÀNG
182	Trần Ngân Thanh	11/06/2012	5A5	Trường TH Lê Văn Tám	Lâm Đồng	QUYỀN TIÊU CHUẨN ĐB	VÀNG
183	Đặng Bảo Ngân	19/08/2012	5A2	Trường TH Lộc Sơn I	Lâm Đồng	QUYỀN TIÊU CHUẨN ĐB	VÀNG
184	Hồ Thị Mỹ An	06/09/2012	5A5	Trường TH Trần Hưng Đạo	Lâm Đồng	QUYỀN TIÊU CHUẨN ĐB	VÀNG
185	Đặng Minh Trục	29/05/2011	6A6	Trường THCS Lộc Sơn	Lâm Đồng	QUYỀN TIÊU CHUẨN ĐỔI	BẠC
186	Võ Nhật Như Ý	16/03/2011	6A2	Trường THCS Lộc Sơn	Lâm Đồng	QUYỀN TIÊU CHUẨN ĐỔI	BẠC
187	Trần Ngân Thanh	11/06/2012	5A5	Trường TH Lê Văn Tám	Lâm Đồng	ĐỔI KHÁNG CN 24KG	BẠC
188	Đặng Bảo Ngân	19/08/2012	5A2	Trường TH Lộc Sơn I	Lâm Đồng	ĐỔI KHÁNG CN 28KG	BẠC
189	Nguyễn Ngọc Sương Ni	13/03/2012	5A4	Trường TH Hai Bà Trưng	Lâm Đồng	ĐỔI KHÁNG CN 34KG	BẠC
190	Trần Đặng Bảo Trân	24/03/2012	5A2	Trường TH Lộc Sơn I	Lâm Đồng	ĐỔI KHÁNG CN TRÊN 40KG	VÀNG
191	Phạm Quốc Huy	04/11/2012	5A1	Trường Th Lộc Quảng	Lâm Đồng	ĐỔI KHÁNG CN 24KG	ĐỒNG
192	Ngô Gia Huy	18/07/2013	4A3	Trường TH Lộc Quảng	Lâm Đồng	ĐỔI KHÁNG CN 26KG	ĐỒNG
193	Nguyễn Minh Trí	25/08/2012	5A5	Trường TH Lý Tự Trọng	Lâm Đồng	ĐỔI KHÁNG CN 30KG	VÀNG
194	Lê Thiện Anh	13/01/2013	4A4	Trường TH Năm Sơn	Lâm Đồng	ĐỔI KHÁNG CN 32KG	BẠC
195	Nguyễn Ngọc Vũ Phong	28/01/2013	4A5	Trường TH Trung Vương	Lâm Đồng	ĐỔI KHÁNG CN TRÊN 40KG	ĐỒNG
196	Phạm Trần Gia Hân	09/09/2011	6a1	Trường THCS Lộc Quảng	Lâm Đồng	ĐỔI KHÁNG CN DƯỚI 29KG	BẠC
197	Nguyễn Huỳnh Thảo Uyên	17/07/2011	6A1	Trường THCS Phan Bội Châu	Lâm Đồng	ĐỔI KHÁNG CN DƯỚI 33KG	VÀNG
198	Phạm Duy Khoa	29/04/2011	6A8	Trường THCS Phan Văn Trị	Lâm Đồng	ĐỔI KHÁNG CN DƯỚI 33KG	ĐỒNG

T T	HỌ TÊN	NĂM SINH	LỚP	TRƯỜNG	TỈNH/TP	NỘI DUNG	THÀNH TÍCH
199	Đào Duy Quân	03/07/2008	9A4	Trường THCS Phan Bội Châu	Lâm Đồng	ĐỐI KHÁNG CN TRÊN 65KG	BẠC
200	Vũ Hồng Trúc Lâm	01/01/2014	3A3	Trường TH Bắc Lệnh	Lào Cai	QUYỀN TIÊU CHUẨN CN	ĐỒNG
201	Hoàng Phương	20/02/2012	5A4	Trường TH Lê Ngân	Lào Cai	QUYỀN SÁNG TẠO CN	BẠC
202	Hoàng Phương	20/02/2012	5A4	Trường TH Lê Ngọc Hân	Lào Cai	QUYỀN TIÊU CHUẨN ĐD	ĐỒNG
203	Trần Khánh An	08/06/2013	4A3	Trường TH Sapa	Lào Cai	QUYỀN TIÊU CHUẨN ĐD	ĐỒNG
204	Nguyễn Ngọc Huyền	09/12/2012	5A4	Trường TH Sapa	Lào Cai	QUYỀN TIÊU CHUẨN ĐD	ĐỒNG
205	Ngô Đức Vinh	28/03/2013	4C	Trường TH Bình Minh	Lào Cai	QUYỀN TIÊU CHUẨN ĐD	ĐỒNG
206	Phạm Thành Long	26/04/2012	5C	Trường TH Bình Minh	Lào Cai	QUYỀN TIÊU CHUẨN ĐD	ĐỒNG
207	Nguyễn Cao Tuấn Kiệt	25/05/2013	4C	Trường TH Bình Minh	Lào Cai	QUYỀN TIÊU CHUẨN ĐD	ĐỒNG
208	Đặng Thị Hoài Thương	03/05/2008	9A1	Trường THCS Nam Cường	Lào Cai	QUYỀN TIÊU CHUẨN ĐD	ĐỒNG
209	Trần Thị Ngọc Hà	20/03/2009	8A1	Trường TH&THCS Xuân Tăng	Lào Cai	QUYỀN TIÊU CHUẨN ĐD	ĐỒNG
210	Đoàn Thị Quỳnh Anh	11/09/2008	9A	Trường THCS Số 2 Vồ Lao	Lào Cai	QUYỀN TIÊU CHUẨN ĐD	ĐỒNG
211	Trần Đăng Lâm	05/04/2008	9A	Trường THCS Kim Tân	Lào Cai	QUYỀN TIÊU CHUẨN ĐD	ĐỒNG
212	Nguyễn Đăng Duy	15/06/2008	8C	Trường THCS Hoàng Hoa Thám	Lào Cai	QUYỀN TIÊU CHUẨN ĐD	ĐỒNG
213	Vũ Đức Mạnh	22/07/2011	6C	Trường THCS Số Kim Tân	Lào Cai	QUYỀN TIÊU CHUẨN ĐD	ĐỒNG
214	Vũ Quốc Huy	09/03/2006	11A3	Trường THPT Số 4 Tp Lào Cai	Lào Cai	QUYỀN TIÊU CHUẨN ĐD	ĐỒNG
215	Lý Hải Liêm	12/01/2006	11A3	Trung Tâm GDDN-GDTX Tp Lào Cai	Lào Cai	QUYỀN TIÊU CHUẨN ĐD	ĐỒNG
216	Phạm Văn Quyền	23/02/2006	11A2	Trung Tâm GDDN-GDTX Tp Lào Cai	Lào Cai	QUYỀN TIÊU CHUẨN ĐD	ĐỒNG
217	Nguyễn Vũ Luân	03/04/2006	11A3	Trường THPT Số 4 Tp Lào Cai	Lào Cai	QUYỀN SÁNG TẠO ĐỒNG ĐỘI 5	BẠC
218	Vũ Quốc Huy	09/03/2006	11A3	Trường THPT Số 4 Tp Lào Cai	Lào Cai	QUYỀN SÁNG TẠO ĐỒNG ĐỘI 5	BẠC
219	Lý Hải Liêm	12/01/2006	11A3	Trung Tâm GDDN-GDTX Tp Lào Cai	Lào Cai	QUYỀN SÁNG TẠO ĐỒNG ĐỘI 5	BẠC
220	Vũ Thị Thanh Thủy	14/03/2005	12A3	Trung Tâm GDDN-GDTX Tp Lào Cai	Lào Cai	QUYỀN SÁNG TẠO ĐỒNG ĐỘI 5	BẠC
221	Hoàng Thị Tân Nhân	16/11/2005	12A3	Trung Tâm GDDN-GDTX Tp Lào Cai	Lào Cai	QUYỀN SÁNG TẠO ĐỒNG ĐỘI 5	BẠC
222	Tạ Quang Anh	05/07/2012	5C	Trường TH Bình Minh	Lào Cai	QUYỀN SÁNG TẠO ĐỐI	ĐỒNG
223	Trần Khánh An	08/06/2013	4A3	Trường TH Sapa	Lào Cai	QUYỀN SÁNG TẠO ĐỐI	ĐỒNG
224	Nguyễn Đăng Duy	15/06/2008	8C	Trường THCS Hoàng Hoa Thám	Lào Cai	QUYỀN SÁNG TẠO ĐỐI	ĐỒNG
225	Đoàn Thị Quỳnh Anh	11/09/2008	9A	Trường THCS Số 2 Vồ Lao	Lào Cai	QUYỀN SÁNG TẠO ĐỐI	ĐỒNG
226	Trần Khánh An	08/06/2013	4A3	Trường TH Sapa	Lào Cai	ĐỐI KHÁNG CN 24KG	ĐỒNG

T T	HỌ TÊN	NĂM SINH	LỚP	TRƯỜNG	TỈNH/TP	NỘI DUNG	THÀNH TÍCH
227	Nguyễn Ngọc Huyền	09/12/2012	5A4	Trường TH Sapa	Lào Cai	ĐÔI KHÁNG CN 26KG	ĐỒNG
228	Vũ Hồng Trúc Lâm	01/01/2014	3A3	Trường TH Bắc Lệnh	Lào Cai	ĐÔI KHÁNG CN 32KG	ĐỒNG
229	Hoàng Phương	20/02/2012	5A4	Trường TH Lê Ngọc Hân	Lào Cai	ĐÔI KHÁNG CN 34KG	VÀNG
230	Phạm Thành Long	26/04/2012	5C	Trường TH Bình Minh	Lào Cai	ĐÔI KHÁNG CN 24KG	VÀNG
231	Nguyễn Cao Tuấn Kiệt	25/05/2013	4C	Trường TH Bình Minh	Lào Cai	ĐÔI KHÁNG CN 30KG	ĐỒNG
232	Tạ Quang Anh	05/07/2012	5C	Trường TH Bình Minh 04	Lào Cai	ĐÔI KHÁNG CN TRÊN 40KG	BẠC
233	Trần Thị Ngọc Hà	20/03/2009	8A1	Trường TH&THCS Xuân Tăng	Lào Cai	ĐÔI KHÁNG CN DƯỚI 44KG	BẠC
234	Đặng Thị Hoài Thương	03/05/2008	9A1	Trường THCS Nam Cường	Lào Cai	ĐÔI KHÁNG CN DƯỚI 47KG	BẠC
235	Nguyễn Đăng Duy	15/06/2008	8C	Trường THCS Hoàng Hoa Thám	Lào Cai	ĐÔI KHÁNG CN DƯỚI 61KG	ĐỒNG
236	Lý Hải Liêm	12/01/2006	11A3	Trường tâm GDNN-GDCTX Tp. Lào Cai	Lào Cai	ĐÔI KHÁNG CN DƯỚI 63KG	VÀNG
237	Bùi Văn Đại	06/07/2006	11A2	Trường Tâm GDNN-GDCTX Tp. Lào Cai	Lào Cai	ĐÔI KHÁNG ĐÔI NAM NỮ	BẠC
238	Nguyễn Vũ Luân	03/04/2006	11A3	Trường THPT Số 4 Lào Cai	Lào Cai	ĐÔI KHÁNG ĐÔI NAM NỮ	BẠC
239	Vĩ Thị Thanh Thủy	14/03/2005	12A3	Trường Tâm GDNN-GDCTX Tp. Lào Cai	Lào Cai	ĐÔI KHÁNG ĐÔI NAM NỮ	BẠC
240	Hoàng Thị Tân Nhân	26/11/2005	12A3	Trường Tâm GDNN-GDCTX Tp. Lào Cai	Lào Cai	ĐÔI KHÁNG ĐÔI NAM NỮ	BẠC
241	Nguyễn Nhật Quân	05/01/2009	8A	Trường Phổ Thông NK TDTT Nghệ An	Nghệ An	ĐÔI KHÁNG CN TRÊN 65KG	VÀNG
242	Lương Thị Thu Thủy	25/11/2006	11A	Trường Phổ Thông NK TDTT Nghệ An	Nghệ An	ĐÔI KHÁNG CN DƯỚI 55KG	BẠC
243	Nguyễn Thị Thảo	31/03/2007	10B	Trường Phổ Thông NK TDTT Nghệ An	Nghệ An	ĐÔI KHÁNG CN DƯỚI 68KG	VÀNG
244	Trần Văn Nam	12/05/2005	11A	Trường Phổ thông NK TDTT Nghệ An	Nghệ An	ĐÔI KHÁNG CN TRÊN 78KG	ĐỒNG
245	Ngô Thị Phương Thảo	29/03/2005	12A	Trường Phổ thông NK TDTT Nghệ An	Nghệ An	ĐÔI KHÁNG ĐB	BẠC
246	Trần Thị Lan	01/06/2006	11A	Trường Phổ thông NK TDTT Nghệ An	Nghệ An	ĐÔI KHÁNG ĐB	BẠC
247	Đặng Khánh Nhi	26/04/2003	12A	Trường Phổ thông NK TDTT Nghệ An	Nghệ An	ĐÔI KHÁNG ĐB	BẠC
248	Chu Thị Quỳnh Như	08/01/2006	11D	Trường THPT Lê Viết Thuật	Nghệ An	ĐÔI KHÁNG ĐB	BẠC
249	Trần Thị Bảo Ngọc	18/09/2005	12A	Trường Phổ thông NK TDTT Nghệ An	Nghệ An	ĐÔI KHÁNG ĐB	BẠC
250	Trần nguyên trung Anh	04/04/2012	5C	Trường TH Chính Nghĩa	Phú Thọ	QUYỀN TIÊU CHUẨN CN	ĐỒNG
251	Trần nguyên trung Anh	04/04/2012	5C	Trường TH Chính Nghĩa	Phú Thọ	QUYỀN TIÊU CHUẨN ĐB	ĐỒNG
252	Vũ Hương Giang	19/07/2013	4B	Trường TH Chính Nghĩa	Phú Thọ	QUYỀN TIÊU CHUẨN ĐB	ĐỒNG
253	Hà Dương Thảo Nhi	29/06/2013	4E	Trường TH Gia Cẩm	Phú Thọ	QUYỀN TIÊU CHUẨN ĐB	ĐỒNG
254	Hồ Vương Phong	19/04/2014	3/5	Trường TH Võ Thị Sáu	Quảng Nam	QUYỀN TIÊU CHUẨN CN	ĐỒNG

T T	HỌ TÊN	NĂM SINH	LỚP	TRƯỜNG	TỈNH/TP	NỘI DUNG	THÀNH TÍCH
255	Nguyễn Ngọc Bảo Hân	16/09/2011	6/2	Trường THCS Kim Đồng	Quảng Nam	QUYỀN TIÊU CHUẨN CN	ĐỒNG
256	Zanellato Kim Sante	27/03/2009	8/3	Trường THCS Huỳnh Thị Lựu	Quảng Nam	QUYỀN TIÊU CHUẨN CN	VÀNG
257	Nguyễn Nhật Trúc	21/07/2006	11/11	Trường THPT Trần Quý Cáp	Quảng Nam	QUYỀN TIÊU CHUẨN CN	BẠC
258	Trần Nguyễn Khang	23/10/2012	5/1	Trường TH Sơn Phong	Quảng Nam	QUYỀN SÁNG TẠO CN	VÀNG
259	Trương Quang Dương	19/08/2008	9/4	Trường THCS Chu Văn An	Quảng Nam	QUYỀN TIÊU CHUẨN ĐỔI	ĐỒNG
260	Phan Nguyễn Gia Hân	03/01/2010	7/5	Trường THCS Lý Tự Trọng	Quảng Nam	QUYỀN TIÊU CHUẨN ĐỔI	ĐỒNG
261	Nguyễn Nhất Y	28/11/2007	10/2	Trường THPT Lê Quý Đôn	Quảng Nam	QUYỀN TIÊU CHUẨN ĐỔI	ĐỒNG
262	Lê Lương Tú Quyên	06/07/2005	12C11	Trường THPT Lê Quý Đôn	Quảng Nam	QUYỀN TIÊU CHUẨN ĐỔI	ĐỒNG
263	Nguyễn Trần Nguyễn Khang	06/06/2011	6/3	Trường THCS Kim Đồng	Quảng Nam	QUYỀN SÁNG TẠO ĐỔI	ĐỒNG
264	Trần Thị Thục Quyên	21/04/2010	7/2	Trường THCS Kim Đồng	Quảng Nam	QUYỀN SÁNG TẠO ĐỔI	ĐỒNG
265	Zanellato Tommy Kim	04/08/2015	2/1	Trường TH Cẩm Thanh	Quảng Nam	ĐỔI KHÁNG CN 24KG	ĐỒNG
266	Trần Nguyễn Khang	23/10/2012	5/1	Trường TH Sơn Phong	Quảng Nam	ĐỔI KHÁNG CN 30KG	ĐỒNG
267	Nguyễn Trần Nguyễn Khang	06/06/2011	6/3	Trường THCS Kim Đồng	Quảng Nam	ĐỔI KHÁNG CN DƯỚI 37KG	ĐỒNG
268	Trương Quang Dương	19/08/2008	9/4	Trường THCS Chu Văn An	Quảng Nam	ĐỔI KHÁNG CN DƯỚI 45KG	ĐỒNG
269	Zanellato Kim Sante	27/03/2009	8/3	Trường THCS Huỳnh Thị Lựu	Quảng Nam	ĐỔI KHÁNG CN DƯỚI 49KG	ĐỒNG
270	Huỳnh Trí Thiện Nhân	19/10/2008	9/5	Trường THCS Nguyễn Bình Khiêm	Quảng Nam	ĐỔI KHÁNG CN DƯỚI 53KG	ĐỒNG
271	Lê Lương Tú Quyên	06/07/2005	12C11	Trường THPT Lê Quý Đôn	Quảng Nam	ĐỔI KHÁNG CN DƯỚI 59KG	BẠC
272	Lê Văn Khoa Bảo	12/02/2007	10/1	Trường Tầm GDTX Quảng Nam	Quảng Nam	ĐỔI KHÁNG CN DƯỚI 45KG	ĐỒNG
273	Trần Vũ Quốc Vương	14/05/2006	11/7	Trường THPT Duy Tân	Quảng Nam	ĐỔI KHÁNG CN DƯỚI 48KG	ĐỒNG
274	Nguyễn Thư Giản	24/11/2007	10/1	Trường tằm GDTX Quảng Nam	Quảng Nam	ĐỔI KHÁNG CN DƯỚI 55KG	VÀNG
275	Ung Ngọc Hợp	21/05/2006	11/4	Trường THPT Phan Bội Châu	Quảng Nam	ĐỔI KHÁNG CN DƯỚI 59KG	ĐỒNG
276	Nguyễn Tiến Danh	27/01/2005	12C11	Trường THPT Lê Quý Đôn	Quảng Nam	ĐỔI KHÁNG CN DƯỚI 78KG	ĐỒNG
277	Trần Bảo Ngân	31/01/2012	5A2	Trường TH Lê Hồng Phong	Quảng Ninh	QUYỀN TIÊU CHUẨN CN	BẠC
278	Nguyễn Thanh Nhân	05/06/2012	5A4	Trường TH Lê Hồng Phong	Quảng Ninh	ĐỔI KHÁNG CN 30KG	VÀNG
279	Phạm Nguyễn Hiền Vy	09/01/2012	5A10	Trường TH Trần Quốc Toản	Quảng Ninh	ĐỔI KHÁNG CN 32KG	BẠC
280	Lại Hải Linh	09/06/2012	5A2	Trường TH Hữu Nghị	Quảng Ninh	ĐỔI KHÁNG CN 40KG	VÀNG
281	Nguyễn Hưng	17/09/2012	5A4	Trường Th Lê Hồng Phong	Quảng Ninh	ĐỔI KHÁNG CN 26KG	BẠC
282	Bùi Ngọc Anh	02/03/2010	7D	Trường THCS Hồng Hải	Quảng Ninh	ĐỔI KHÁNG CN DƯỚI 41KG	BẠC
283	Lê Hồng Phúc	08/07/2007	10A3	Trường tằm hướng nghiệp và GDTX Tỉnh	Quảng Ninh	ĐỔI KHÁNG CN DƯỚI 63KG	ĐỒNG

T T	HỌ TÊN	NĂM SINH	LỚP	TRƯỜNG	TỈNH/TP	NỘI DUNG	THÀNH TÍCH
284	Hoàng Thanh Hiền	07/02/2007	10A6	Trường Đoàn Thị Điểm Hà Long	Quảng Ninh	ĐÔI KHÁNG CN DƯỚI 68KG	VÀNG
285	Dư Thanh Nam	19/11/2006	10A3	Trung tâm hướng nghiệp và GDTX Tỉnh	Quảng Ninh	ĐÔI KHÁNG CN DƯỚI 73KG	ĐỒNG
286	Nguyễn Ngọc Minh	25/02/2007	10A3	Trung tâm hướng nghiệp và GDTX Tỉnh	Quảng Ninh	ĐÔI KHÁNG CN DƯỚI 78KG	BẠC
287	Lương Thị Hải Yến	11/09/2010	7	Trường THCS Tô Hiệu	Sơn La	QUYỀN TIÊU CHUẨN ĐB	BẠC
288	Phùng Minh Trà	10/01/2008	9C	Trường THCS Lê Quý Đôn	Sơn La	QUYỀN TIÊU CHUẨN ĐB	BẠC
289	Đinh Thị Hồng Nhi	04/07/2009	8	Trường THCS Tô Hiệu	Sơn La	QUYỀN TIÊU CHUẨN ĐB	BẠC
290	Lò Văn Phong	29/07/2006	11H	Trường THPT Sông Mã	Sơn La	QUYỀN TIÊU CHUẨN ĐB	VÀNG
291	Nguyễn Hải Tùng	25/04/2006	11I	Trường THPT Sông Mã	Sơn La	QUYỀN TIÊU CHUẨN ĐB	VÀNG
292	Lê Thành Đạt	17/02/2006	11A	Trường THPT Chiềng Khương	Sơn La	QUYỀN TIÊU CHUẨN ĐÔI	ĐỒNG
293	Trần Gia Huy	30/07/2012	5	Trường TH Quyết Thắng	Sơn La	QUYỀN TIÊU CHUẨN ĐÔI	ĐỒNG
294	Trần Thị Anh Thơ	14/03/2012	5	Trường TH Tô Hiệu	Sơn La	ĐÔI KHÁNG CN 36KG	VÀNG
295	Trần Thị Anh Thơ	14/03/2012	5	Trường TH Tô Hiệu	Sơn La	ĐÔI KHÁNG CN 38KG	BẠC
296	Trần Anh Dũng	14/02/2012	5A3	Trường TH&THCS Tô Hiệu	Sơn La	ĐÔI KHÁNG CN DƯỚI 55KG	BẠC
297	Phùng Minh Trà	10/01/2008	9C	Trường THCS Lê Quý Đôn	Sơn La	ĐÔI KHÁNG CN DƯỚI 59KG	VÀNG
298	Lương Khánh Linh	13/11/2008	9B	Trường THCS Thị Trấn Sông Mã	Sơn La	ĐÔI KHÁNG CN DƯỚI 37KG	VÀNG
299	Tùng Đức Thế	03/03/2009	8B	Trường THCS Thị Trấn Sông Mã	Sơn La	ĐÔI KHÁNG CN DƯỚI 45KG	BẠC
300	Đỗ Thanh Sơn	11/08/2009	8D1	Trường THCS Quyết Thắng	Sơn La	ĐÔI KHÁNG CN DƯỚI 49KG	VÀNG
301	Trần Gia Minh	29/12/2008	9	Trường THCS Tô Hiệu	Sơn La	ĐÔI KHÁNG CN DƯỚI 53KG	ĐỒNG
302	Lương Văn Phương	20/03/2009	8	Trường THCS Thị Trấn Sông Mã	Sơn La	ĐÔI KHÁNG CN DƯỚI 57KG	BẠC
303	Đinh Công Nam	19/04/2008	9D2	Trường THCS Tô Hiệu	Sơn La	ĐÔI KHÁNG CN DƯỚI 65KG	VÀNG
304	Đặng Gia Huy	19/08/2008	9B	Trường THPT Tô Hiệu	Sơn La	ĐÔI KHÁNG CN DƯỚI 49KG	ĐỒNG
305	Lương Khánh Linh	29/07/2006	11A11	Trường THPT Tô Hiệu	Sơn La	ĐÔI KHÁNG CN DƯỚI 63KG	BẠC
306	Mùi Trần Tuấn Hưng	14/10/2005	12	Trường THPT Tô Hiệu	Sơn La	ĐÔI KHÁNG ĐÔI NAM NỮ	VÀNG
307	Phạm Văn Đạo	02/03/2008	9	Trường THCS Tô Hiệu	Sơn La	ĐÔI KHÁNG ĐÔI NAM NỮ	VÀNG
308	Lò Ngọc Sơn	05/07/2009	8	Trường THCS Tô Hiệu	Sơn La	ĐÔI KHÁNG ĐÔI NAM NỮ	VÀNG
309	Vì Ngọc Chúc	24/05/2008	9	Trường THCS Tô Hiệu	Sơn La	ĐÔI KHÁNG ĐÔI NAM NỮ	VÀNG
310	Hoàng Thị Thu Huyền	26/11/2010	7	Trường THCS Tô Hiệu	Sơn La	ĐÔI KHÁNG ĐÔI NAM NỮ	VÀNG
311	Tùng Văn Vũ	01/01/2006	11	Trung tâm GSTX Tỉnh	Sơn La	ĐÔI KHÁNG ĐÔI NAM NỮ	VÀNG
312	Chấu Quân Minh	07/11/2009	10	Trung tâm GSTX Tỉnh	Sơn La	ĐÔI KHÁNG ĐÔI NAM NỮ	VÀNG
313	Lương Thúy Ngân	20/10/2005	12	Trung tâm GSTX Tỉnh	Sơn La	ĐÔI KHÁNG ĐÔI NAM NỮ	VÀNG

T	HỌ TÊN	NĂM SINH	LỚP	TRƯỜNG	TỈNH/TP	NỘI DUNG	THÀNH TÍCH
314	Đieu Tuyết Băng	10/08/2005	12	Trung tâm GSTX Tỉnh	Son La	ĐÔI KHÁNG ĐÔI NAM NỮ	VÀNG
315	Vũ Ngô Tuệ	20/02/2013	4D	Trường TH Nha Trang	Thái Nguyên	QUYỀN TIÊU CHUẨN CN	ĐỒNG
316	Đặng Hoàng Hải	24/10/2008	9A	Trường THCS Chùa Hang 2	Thái Nguyên	QUYỀN TIÊU CHUẨN CN	ĐỒNG
317	Nguyễn Thế Tùng	04/06/2012	5A	Trường TH Trung Vương	Thái Nguyên	QUYỀN SÁNG TẠO CN	ĐỒNG
318	Hoàng Tuấn Hùng	08/03/2012	5B	Trường TH Đội Cấn 1	Thái Nguyên	QUYỀN TIÊU CHUẨN ĐP	VÀNG
319	Dương Danh Thái	30/06/2013	4C	Trường TH Quyết Thắng	Thái Nguyên	QUYỀN TIÊU CHUẨN ĐP	VÀNG
320	Vũ Khôi Nguyễn	05/02/2012	5G	Trường TH Đội Cấn 1	Thái Nguyên	QUYỀN TIÊU CHUẨN ĐP	VÀNG
321	Trần Đăng Khôi	14/11/2014	3C	Trường TH Chiềng Thắng	Thái Nguyên	QUYỀN TIÊU CHUẨN ĐÔI	ĐỒNG
322	Ngô Quỳnh Chi	23/10/2014	3A	Trường TH Núi Voi	Thái Nguyên	QUYỀN TIÊU CHUẨN ĐÔI	ĐỒNG
323	Đào Quang Bách	04/07/2012	5A	Trường TH Đội Cấn 1	Thái Nguyên	QUYỀN SÁNG TẠO ĐÔI	BẠC
324	Ngô Quỳnh Chi	23/10/2014	3A	Trường TH Núi Voi	Thái Nguyên	QUYỀN SÁNG TẠO ĐÔI	BẠC
325	Ngô Thế Thành	11/11/2011	6A	Trường THCS Chùa Hang 2	Thái Nguyên	QUYỀN SÁNG TẠO ĐÔI	BẠC
326	Vũ Phương Thảo	28/01/2011	6A3	Trường THCS Lương Ngọc Quyến	Thái Nguyên	QUYỀN SÁNG TẠO ĐÔI	BẠC
327	Ngô Đức Độ	05/05/2009	8A	Trường THCS Cao Ngạn	Thái Nguyên	QUYỀN SÁNG TẠO ĐP 5	ĐỒNG
328	Trần Đăng Khoa	29/10/2011	6A	Trường THCS Chùa Hang li	Thái Nguyên	QUYỀN SÁNG TẠO ĐP 5	ĐỒNG
329	Đặng Hoàng Hải	24/10/2008	9A	Trường THCS Chùa Hang li	Thái Nguyên	QUYỀN SÁNG TẠO ĐP 5	ĐỒNG
330	Sầm Nguyễn Bảo Thi	10/01/2011	6A4	Trường THCS Nguyễn Du	Thái Nguyên	QUYỀN SÁNG TẠO ĐP 5	ĐỒNG
331	Nguyễn Nam Giang	05/04/2011	6D	Trường THCS Trung Vương	Thái Nguyên	QUYỀN SÁNG TẠO ĐP 5	ĐỒNG
332	Đào Quang Bách	04/07/2012	5A	Trường Th Đội Cấn 1	Thái Nguyên	VỖ NHẠC	ĐỒNG
333	Nguyễn Thế Tùng	04/06/2012	5A	Trường Th Trung Vương	Thái Nguyên	VỖ NHẠC	ĐỒNG
334	Hoàng Tuấn Hùng	08/03/2012	5B	Trường Th Đội Cấn 1	Thái Nguyên	VỖ NHẠC	ĐỒNG
335	Ngô Thế Thành	11/11/2011	6A	Trường THCS Chùa Hang li	Thái Nguyên	VỖ NHẠC	ĐỒNG
336	Trần Đăng Khôi	14/11/2014	3C	Trường Th Chiềng Thắng	Thái Nguyên	VỖ NHẠC	ĐỒNG
337	Vũ Khôi Nguyễn	05/02/2012	5G	Trường Th Đội Cấn 1	Thái Nguyên	VỖ NHẠC	ĐỒNG
338	Trần Đăng Khoa	29/10/2011	6A	Trường THCS Chùa Hang li	Thái Nguyên	VỖ NHẠC	ĐỒNG
339	Vũ Ngô Tuệ	20/02/2013	4D	Trường Th Nha Trang	Thái Nguyên	VỖ NHẠC	ĐỒNG
340	Vũ Ngô Tuấn	20/02/1013	4C	Trường Th Nha Trang	Thái Nguyên	VỖ NHẠC	ĐỒNG
341	Vũ Phương Thảo	28/01/2011	6A3	Trường THCS Lương Ngọc Quyến	Thái Nguyên	VỖ NHẠC	ĐỒNG
342	Ngô Quỳnh Chi	23/10/2014	3A	Trường TH Núi Voi	Thái Nguyên	VỖ NHẠC	ĐỒNG
343	Sầm Nguyễn Bảo Thi	10/01/2011	6A4	Trường THCS Nguyễn Du	Thái Nguyên	VỖ NHẠC	ĐỒNG
344	Nguyễn Nam Giang	05/04/2011	6D	Trường THCS Trung Vương	Thái Nguyên	VỖ NHẠC	ĐỒNG

T T	HỌ TÊN	NĂM SINH	LỚP	TRƯỜNG	TỈNH/TP	NỘI DUNG	THÀNH TÍCH
345	Nguyễn Thế Tùng	04/06/2012	5A	Trường TH Trung Vương	Thái Nguyên	ĐOI KHÁNG CN 34KG	ĐỒNG
346	Đào Quang Bách	04/07/2012	5A	Trường TH Đội Cấn 1	Thái Nguyên	ĐOI KHÁNG CN TRÊN 40KG	ĐỒNG
347	Nguyễn Nam Giang	05/04/2011	6D	Trường THCS Trung Vương	Thái Nguyên	ĐOI KHÁNG CN DƯỚI 37KG	BẠC
348	Ngô Đức Độ	05/05/2009	8A	Trường THCS Cao Ngạn	Thái Nguyên	ĐOI KHÁNG CN DƯỚI 41KG	VÀNG
349	Ngô Thị Lệ Quyên	04/10/2006	11A1	Trung Tâm GDNN-GD TX Thái Nguyên	Thái Nguyên	ĐOI KHÁNG CN DƯỚI 46KG	VÀNG
350	Nguyễn Phùng Anh Quốc	12/08/2009	8A2	Trường THCS Túc Duyên	Thái Nguyên	ĐOI KHÁNG ĐOI NAM NỮ	ĐỒNG
351	Ngô Đức Độ	05/05/2009	8A	Trường THCS Cao Ngạn	Thái Nguyên	ĐOI KHÁNG ĐOI NAM NỮ	ĐỒNG
352	Vũ Phương Thảo	28/01/2011	6A3	Trường THCS Lương Ngọc Quyên	Thái Nguyên	ĐOI KHÁNG ĐOI NAM NỮ	ĐỒNG
353	Nguyễn Nam Giang	05/04/2011	6D	Trường THCS Trung Vương	Thái Nguyên	ĐOI KHÁNG ĐOI NAM NỮ	ĐỒNG
354	Nguyễn Văn Quốc Khanh	30/08/2008	9/9	Trường THCS Nguyễn Chí Diểu	Thừa Thiên Huế	QUYỀN TIÊU CHUẨN CN	ĐỒNG
355	Lê Thị Bộc	30/12/2005	12	Trường THPT Phú Bài	Thừa Thiên Huế	QUYỀN TIÊU CHUẨN CN	ĐỒNG
356	Lê Hồng Hậu	13/04/2005	B11	Trường Trung cấp TDTT Huế	Thừa Thiên Huế	QUYỀN TIÊU CHUẨN CN	ĐỒNG
357	Nguyễn Ngọc Khánh Thy	13/07/2010	7/1	Trường THCS Thủy Phương	Thừa Thiên Huế	QUYỀN TIÊU CHUẨN ĐB	ĐỒNG
358	Hồ Thị Thanh Thảo	20/01/2009	8/5	Trường THCS Đặng Văn Ngữ	Thừa Thiên Huế	QUYỀN TIÊU CHUẨN ĐB	ĐỒNG
359	Lê Diễm Quỳnh Như	11/05/2010	7	Trường THCS Đặng Văn Ngữ	Thừa Thiên Huế	QUYỀN TIÊU CHUẨN ĐB	ĐỒNG
360	Nguyễn Thanh Thảo	17/12/2005	12B7	Trường THPT Thuận An	Thừa Thiên Huế	QUYỀN TIÊU CHUẨN ĐB	VÀNG
361	Lưu Nhật Anh Thư	18/08/2006	11D2	Trường THPT Cao Thắng	Thừa Thiên Huế	QUYỀN TIÊU CHUẨN ĐB	VÀNG
362	Nguyễn Thị Yên	28/02/2007	B11	Trường Trung cấp TDTTHuế	Thừa Thiên Huế	QUYỀN TIÊU CHUẨN ĐB	VÀNG
363	Nguyễn Đức Huy	16/07/2006	11B	Trường Trung Cấp TDTTHuế	Thừa Thiên Huế	QUYỀN TIÊU CHUẨN ĐB	BẠC
364	Lê Trần Tuấn Kiệt	06/01/2007	11B	Trường Trung Cấp TDTTHuế	Thừa Thiên Huế	QUYỀN TIÊU CHUẨN ĐB	BẠC
365	Phạm Phước Quốc Hoàng	07/01/2005	10B	Trường Trung Cấp TDTTHuế	Thừa Thiên Huế	QUYỀN TIÊU CHUẨN ĐB	BẠC
366	Phạm Nguyễn Anh Tú	03/12/2007	10	Trường THPT Đặng Trần Côn	Thừa Thiên Huế	QUYỀN TIÊU CHUẨN ĐOI	ĐỒNG
367	Trần Nguyễn Nhật Tân	10/08/2005	12/B1	Trường THPT Phong Điền	Thừa Thiên Huế	QUYỀN TIÊU CHUẨN ĐOI	ĐỒNG
368	Đặng Phan Minh Anh	16/01/2013	4/3	Trường TH Số 1 Quảng Thành	Thừa Thiên Huế	ĐOI KHÁNG CN 34KG	ĐỒNG
369	Nguyễn Hà Khánh Ngọc	09/11/2014	4/5	Trường TH Trần Quốc Toản	Thừa Thiên Huế	ĐOI KHÁNG CN 40KG	BẠC
370	Đoàn Thanh Phi Bằng	13/06/2012	4/3	Trường TH Dương Nổ	Thừa Thiên Huế	ĐOI KHÁNG CN 28KG	ĐỒNG
371	Văn Thiên Lam	19/04/2012	5	Trường TH Số 2 Thị Trấn Sịa	Thừa Thiên Huế	ĐOI KHÁNG CN 32KG	ĐỒNG
372	Đoàn Sỹ Luân	01/02/2011	4/3	Trường TH Thuận Thành	Thừa Thiên Huế	ĐOI KHÁNG CN 34KG	BẠC

T T	HỌ TÊN	NĂM SINH	LỚP	TRƯỜNG	TỈNH/TP	NỘI DUNG	THÀNH TÍCH
373	Lê Văn Hữu	07/06/2012	5/3	Trường TH Số 1 Thủy Châu	Thừa Thiên Huế	ĐÔI KHÁNG CN 38KG	ĐỒNG
374	Nguyễn Hồ Nam Dương	30/04/2012	5/2	Trường TH Quang Trung	Thừa Thiên Huế	ĐÔI KHÁNG CN 40KG	ĐỒNG
375	Lê Diễm Quỳnh Như	11/05/2010	7	Trường THCS Đặng Văn Ngữ	Thừa Thiên Huế	ĐÔI KHÁNG CN DƯỚI 33KG	ĐỒNG
376	Nguyễn Bảo Châu	19/04/2011	6	Trường THCS Thủy Phù	Thừa Thiên Huế	ĐÔI KHÁNG CN DƯỚI 41KG	ĐỒNG
377	Trần Thị Thu Hiền	12/11/2009	8/3	Trường THCS Đặng Văn Ngữ	Thừa Thiên Huế	ĐÔI KHÁNG CN DƯỚI 51KG	ĐỒNG
378	Nguyễn Thị Thuý Dương	27/02/2009	8/1	Trường Th & THCS Lê Văn Miến	Thừa Thiên Huế	ĐÔI KHÁNG CN DƯỚI 55KG	ĐỒNG
379	Nguyễn Ngọc Khánh Thy	13/07/2010	7/1	Trường THCS Thủy Phương	Thừa Thiên Huế	ĐÔI KHÁNG CN DƯỚI 59KG	ĐỒNG
380	Hồ Thị Thanh Thảo	20/01/2009	8/5	Trường THCS Đặng Văn Ngữ	Thừa Thiên Huế	ĐÔI KHÁNG CN TRÊN 59KG	BẠC
381	Lương Quang Nghĩa	19/01/2010	7/2	Trường THCS Phú Bài	Thừa Thiên Huế	ĐÔI KHÁNG CN DƯỚI 45KG	VÀNG
382	Ngô Anh Phong	25/04/2008	9	Trường THCS Thủy Phù	Thừa Thiên Huế	ĐÔI KHÁNG CN DƯỚI 49KG	BẠC
383	La Quốc Cường	15/05/2009	8/6	Trường THCS Phú Bài	Thừa Thiên Huế	ĐÔI KHÁNG CN DƯỚI 53KG	VÀNG
384	Nguyễn Văn Trùng Cường	27/04/2009	8/4	Trường THCS Nguyễn Chí Diểu	Thừa Thiên Huế	ĐÔI KHÁNG CN DƯỚI 65KG	ĐỒNG
385	Trần Nguyễn Nhật Tân	10/08/2005	12B1	Trường THPT Phong Điền	Thừa Thiên Huế	ĐÔI KHÁNG CN DƯỚI 49KG	VÀNG
386	Nguyễn Thanh Thảo	17/12/2005	12B7	Trường THPT Thuận An	Thừa Thiên Huế	ĐÔI KHÁNG CN DƯỚI 55KG	ĐỒNG
387	Lưu Nhật Anh Thư	18/08/2006	11D2	Trường THPT Cao Thẳng	Thừa Thiên Huế	ĐÔI KHÁNG CN TRÊN 68KG	VÀNG
388	Hoàng Anh Quân	23/06/2007	10	Trung Tâm GDNN-GDTX Quảng Điền	Thừa Thiên Huế	ĐÔI KHÁNG CN DƯỚI 45KG	BẠC
389	Nguyễn Văn Phụng	16/11/2005	12B8	Trường THPT Hương Thủy	Thừa Thiên Huế	ĐÔI KHÁNG CN DƯỚI 48KG	BẠC
390	Lê Phúc Thiện	15/01/2005	12B2	Trường THPT Hóa Châu	Thừa Thiên Huế	ĐÔI KHÁNG CN DƯỚI 51KG	ĐỒNG
391	Lê Trần Tuấn Kiệt	06/01/2007	11B	Trường Trung Cấp TDTTHuế	Thừa Thiên Huế	ĐÔI KHÁNG CN DƯỚI 55KG	BẠC
392	Nguyễn Đức Huy	16/07/2006	11B	Trường Trung Cấp TDTT Huế	Thừa Thiên Huế	ĐÔI KHÁNG CN DƯỚI 59KG	ĐỒNG
393	Phạm Phước Quốc Hoàng	07/01/2005	10B	Trường Trung cấp TDTT Huế	Thừa Thiên Huế	ĐÔI KHÁNG CN DƯỚI 68KG	ĐỒNG
394	Nguyễn Hồng Lâm	09/06/2006	11A5	Trường THPT Nguyễn Huệ	Thừa Thiên Huế	ĐÔI KHÁNG CN TRÊN 78KG	ĐỒNG
395	Phan Văn Khánh Nguyễn	01/07/2006	11B10	Trường THPT Phú Bài	Thừa Thiên Huế	ĐÔI KHÁNG ĐÔI NAM NỮ	ĐỒNG
396	Nguyễn Đình Duy Bảo	29/09/2003	B11	Trung cấp TDTT Huế	Thừa Thiên Huế	ĐÔI KHÁNG ĐÔI NAM NỮ	ĐỒNG
397	Nguyễn Thị Huỳnh Sương	20/11/2007	11B	Trung cấp TDTT Huế	Thừa Thiên Huế	ĐÔI KHÁNG ĐÔI NAM NỮ	ĐỒNG
398	Lê Thị Hồng Phương	25/07/2006	11B	Trung cấp TDTT Huế	Thừa Thiên Huế	ĐÔI KHÁNG ĐÔI NAM NỮ	ĐỒNG
399	Đặng Nhật Minh	27/08/2012	5A	Trường Th Khai Nguyễn	TP. Hồ Chí Minh	QUYỀN TIÊU CHUẨN CN	BẠC
400	Lê Hoàng Yến	01/04/2010	7/12	Trường THCS Nguyễn Trãi	TP. Hồ Chí Minh	QUYỀN TIÊU CHUẨN CN	VÀNG
401	Trần Ngọc Huy	09/07/2007	10A12	Trường THPT Trần Hưng Đạo	TP. Hồ Chí Minh	QUYỀN TIÊU CHUẨN CN	VÀNG

T T	HỌ TÊN	NĂM SINH	LỚP	TRƯỜNG	TỈNH/TP	NỘI DUNG	THÀNH TÍCH
402	Lê Hương Giang	03/10/2012	5/3	Trường TH An Bình	TP. Hồ Chí Minh	QUYỀN SÁNG TẠO CN	VÀNG
403	Phạm Nguyễn Mạnh Cường	10/10/2012	5/2	Trường TH Thành Mỹ Lợi	TP. Hồ Chí Minh	QUYỀN SÁNG TẠO CN	BẠC
404	Trịnh Nguyễn Anh Thư	16/12/2008	9/4	Trường THCS Thanh Mỹ Lợi	TP. Hồ Chí Minh	QUYỀN SÁNG TẠO CN	VÀNG
405	Lâm Hoàng Duy	18/04/2009	8A2	Trường THPT Chuyên NK TĐTT Nguyễn Thị Định	TP. Hồ Chí Minh	QUYỀN SÁNG TẠO CN	VÀNG
406	Châu Ngọc Tuyết Sang	21/03/2005	12A12	Trường THPT NK TĐTT Nguyễn Thị Định	TP. Hồ Chí Minh	QUYỀN SÁNG TẠO CN	VÀNG
407	Tạ Bảo Quang	30/12/2006	11A2	Trường THPT NK TĐTT Nguyễn Thị Định	TP. Hồ Chí Minh	QUYỀN SÁNG TẠO CN	VÀNG
408	Phạm Gia Nguyễn	15/01/2011	6A6	Trường THCS Ngô Tất Tố	TP. Hồ Chí Minh	QUYỀN TIÊU CHUẨN ĐB	VÀNG
409	Ngô Thái Tường	19/06/2009	8/4	Trường THCS Nguyễn Trãi	TP. Hồ Chí Minh	QUYỀN TIÊU CHUẨN ĐB	VÀNG
410	Lê Phúc Đạt	02/07/2010	7/2	Trường THCS Nguyễn Trãi	TP. Hồ Chí Minh	QUYỀN TIÊU CHUẨN ĐB	VÀNG
411	Huỳnh Bảo Nghi	27/09/2005	12B	Phân Hiệu Bồ túc văn hóa TTHL & TĐ TĐTT Tp. HCM	TP. Hồ Chí Minh	QUYỀN TIÊU CHUẨN ĐB	BẠC
412	Dương Tú Quyên	25/05/2006	11B	Phân Hiệu Bồ túc văn hóa TTHL & TĐ TĐTT Tp. HCM	TP. Hồ Chí Minh	QUYỀN TIÊU CHUẨN ĐB	BẠC
413	Trần Thị Thanh Hằng	30/12/2007	10A5	Trường THPT Nguyễn Hữu Thọ	TP. Hồ Chí Minh	QUYỀN TIÊU CHUẨN ĐB	BẠC
414	Trần Hải Đăng	08/12/2007	10A3	Trường THPT Thanh Lộc	TP. Hồ Chí Minh	QUYỀN TIÊU CHUẨN ĐB	ĐỒNG
415	Nguyễn Hoàng Minh	02/04/2006	11A14	Trường THPT Trần Hưng Đạo	TP. Hồ Chí Minh	QUYỀN TIÊU CHUẨN ĐB	ĐỒNG
416	Trần Khánh Bình	09/12/2006	11A10	Trường THPT Trương Vĩnh Ký	TP. Hồ Chí Minh	QUYỀN TIÊU CHUẨN ĐB	ĐỒNG
417	Đoàn Thành Lộc	23/05/2012	5/1	Trường TH Nhị Xuân	TP. Hồ Chí Minh	QUYỀN TIÊU CHUẨN ĐỐI	VÀNG
418	Dương Quý Bằng	21/02/2013	3A1	Trường TH Hòa Bình	TP. Hồ Chí Minh	QUYỀN TIÊU CHUẨN ĐỐI	VÀNG
419	Mai Nhật Huy	04/10/2009	8/9	Trường THCS Nguyễn Văn Bứa	TP. Hồ Chí Minh	QUYỀN TIÊU CHUẨN ĐỐI	VÀNG
420	Trần Thanh Khánh Bằng	12/01/2011	6/8	Trường THCS Huỳnh Văn Nghệ	TP. Hồ Chí Minh	QUYỀN TIÊU CHUẨN ĐỐI	VÀNG
421	Nguyễn Bảo Gia Huy	21/03/2006	11A2	Trường THPT Chuyên NK TĐTT Nguyễn Thị Định	TP. Hồ Chí Minh	QUYỀN SÁNG TẠO ĐỒNG ĐỘI 5	VÀNG
422	Lê Nhật Hào	14/06/2005	11A13	Trường THPT Nguyễn Hữu Thọ	TP. Hồ Chí Minh	QUYỀN SÁNG TẠO ĐỒNG ĐỘI 5	VÀNG
423	Huỳnh Nguyễn Như Ý	30/3/2006	11B06	Trường THPT Nguyễn Hữu Cẩu	TP. Hồ Chí Minh	QUYỀN SÁNG TẠO ĐỒNG ĐỘI 5	VÀNG
424	Phạm Lai Hy	22/03/2007	10C10	Trường THPT Lý Thường Kiệt	TP. Hồ Chí Minh	QUYỀN SÁNG TẠO ĐỒNG ĐỘI 5	VÀNG
425	Trương Lê Thiên Thanh	03/08/2007	10D2	Trường THPT Giồng Ông Tố	TP. Hồ Chí Minh	QUYỀN SÁNG TẠO ĐỒNG ĐỘI 5	VÀNG
426	Hồ Nam Duy	22/03/2013	4/2	Trường TH Lê Quý Đôn	TP. Hồ Chí Minh	QUYỀN SÁNG TẠO ĐỐI	VÀNG
427	Võ Thiên Trâm Anh	10/08/2013	4H	Trường TH Võ Văn Thặng	TP. Hồ Chí Minh	QUYỀN SÁNG TẠO ĐỐI	VÀNG

T T	HỌ TÊN	NĂM SINH	LỚP	TRƯỜNG	TỈNH/TP	NỘI DUNG	THÀNH TÍCH
428	Nguyễn Thế Hiền	09/12/2008	9A1	Trường THCS Lê Văn Hưu	TP. Hồ Chí Minh	QUYỀN SÁNG TẠO ĐÔI	VÀNG
429	Trình Kim Hân	28/09/2008	9A2	Trường THPT Chuyên NK TDTT Nguyễn Thị Định	TP. Hồ Chí Minh	QUYỀN SÁNG TẠO ĐÔI	VÀNG
430	Hồ Thanh Ân	10/03/2006	11B	Trường NK TDTT Q1	TP. Hồ Chí Minh	QUYỀN SÁNG TẠO ĐÔI	VÀNG
431	Hoàng Thị Trà My	24/04/2007	10C	Trường NK TDTT	TP. Hồ Chí Minh	QUYỀN SÁNG TẠO ĐÔI	VÀNG
432	Trương Vĩnh Khang	30/08/2008	9A1	Trường THPT Chuyên NK TDT TN Nguyễn Thị Định	TP. Hồ Chí Minh	QUYỀN SÁNG TẠO ĐÔI	VÀNG
433	Phạm Minh Sang	31/05/2011	6TC4	Trường THCS Trần Quốc Tuấn	TP. Hồ Chí Minh	QUYỀN SÁNG TẠO ĐÔI	VÀNG
434	Nguyễn Phúc Hải Thiên	27/02/2010	7A1	Trường THCS Quang Trung	TP. Hồ Chí Minh	QUYỀN SÁNG TẠO ĐÔI	VÀNG
435	Trần Mai Anh	01/02/2009	8/6	Trường THCS Nguyễn Văn Phú	TP. Hồ Chí Minh	QUYỀN SÁNG TẠO ĐÔI	VÀNG
436	Nguyễn Thị Liên	18/03/2010	7/9	Trường THCS Lý Thường Kiệt	TP. Hồ Chí Minh	QUYỀN SÁNG TẠO ĐÔI	VÀNG
437	Nguyễn Bảo Gia Huy	21/03/2006	11A2	Trường THPT Chuyên NK TDTT Nguyễn Thị Định	TP. Hồ Chí Minh	QUYỀN SÁNG TẠO ĐÔI	VÀNG
438	Hồ Thanh Ân	10/03/2006	11B	Trường NK TDTT Quận 1	TP. Hồ Chí Minh	QUYỀN SÁNG TẠO ĐÔI	VÀNG
439	Tạ Bảo Quang	30/12/2006	11A2	Trường THPT Chuyên NK TDTT Nguyễn Thị Định	TP. Hồ Chí Minh	QUYỀN SÁNG TẠO ĐÔI	VÀNG
440	Lê Nhật Hào	14/06/2005	11A13	Trường THPT Nguyễn Hữu Thọ	TP. Hồ Chí Minh	QUYỀN SÁNG TẠO ĐÔI	VÀNG
441	Lê Tuấn Bảo	15/11/2007	10A2	Trường THPT Chuyên NK TDTT Nguyễn Thị Định	TP. Hồ Chí Minh	QUYỀN SÁNG TẠO ĐÔI	VÀNG
442	Phạm Hoàng Minh	18/07/2007	10A12	Trường THPT Nguyễn Hữu Thọ	TP. Hồ Chí Minh	QUYỀN SÁNG TẠO ĐÔI	VÀNG
443	Nguyễn Bảo Long	27/08/2007	10A1	Trường THPT Chuyên NK TDTT Nguyễn Thị Định	TP. Hồ Chí Minh	QUYỀN SÁNG TẠO ĐÔI	VÀNG
444	Đào Thanh Hạp	22/11/2008	9A1	Trường THPT Chuyên NK TDTT Nguyễn Thị Định	TP. Hồ Chí Minh	QUYỀN SÁNG TẠO ĐÔI	VÀNG
445	Nguyễn Thế Hiền	09/12/2008	9A1	Trường THCS Lê Văn Hưu	TP. Hồ Chí Minh	QUYỀN SÁNG TẠO ĐÔI	VÀNG
446	Hứa Gia Huy	26/08/2007	10A2	Trường THPT Chuyên NK TDTT Nguyễn Thị Định	TP. Hồ Chí Minh	QUYỀN SÁNG TẠO ĐÔI	VÀNG
447	Châu Ngọc Tuyết Sang	21/03/2005	12A2	Trường THPT Chuyên NK TDTT Nguyễn Thị Định	TP. Hồ Chí Minh	QUYỀN SÁNG TẠO ĐÔI	VÀNG
448	Nguyễn Thanh Hiền Linh	09/06/2005	12A	Trường THPT Việt Mỹ Anh	TP. Hồ Chí Minh	QUYỀN SÁNG TẠO ĐÔI	VÀNG
449	Hồ Ngọc Anh Thư	04/04/2005	12A7	Trường THPT Tân Bình	TP. Hồ Chí Minh	QUYỀN SÁNG TẠO ĐÔI	VÀNG
450	Nguyễn Hải Trang	23/09/2005	12A18	Trường THPT Trần Hưng Đạo	TP. Hồ Chí Minh	QUYỀN SÁNG TẠO ĐÔI	VÀNG
451	Nguyễn Hoàng Lan Anh	17/05/2007	10A15	Trường THPT Nguyễn Hữu Thọ	TP. Hồ Chí Minh	QUYỀN SÁNG TẠO ĐÔI	VÀNG
452	Lê Hương Giang	03/10/2012	5/3	Trường TH An Bình	TP. Hồ Chí Minh	QUYỀN SÁNG TẠO ĐÔI	VÀNG
453	Hồ Nhật Cường	20/09/2012	5/2	Trường TH An Phú	TP. Hồ Chí Minh	QUYỀN SÁNG TẠO ĐÔI	VÀNG

T T	HỌ TÊN	NĂM SINH	LỚP	TRƯỜNG	TỈNH/TP	NỘI DUNG	THÀNH TÍCH
454	Lê Mai Ngọc Thiện	10/08/2012	5/2	Trường TH Nguyễn Văn Trỗi	TP. Hồ Chí Minh	ĐỐI KHÁNG CN 32KG	VÀNG
455	Trần Phước Khải	01/07/2012	5/10	Trường TH Nguyễn Văn Trỗi	TP. Hồ Chí Minh	ĐỐI KHÁNG CN 36KG	VÀNG
456	Đoàn Minh Thiện	08/07/2012	5/10	Trường TH Nguyễn Văn Trỗi	TP. Hồ Chí Minh	ĐỐI KHÁNG CN TRÊN 40KG	VÀNG
457	Tổng Ngọc Như Quỳnh	01/07/2011	6/4	Trường THCS Trường Thọ	TP. Hồ Chí Minh	ĐỐI KHÁNG CN DƯỚI 33KG	ĐỒNG
458	Phạm Thị Thanh Diệu	24/08/2010		Trường THPT Chuyên NK TDTT Nguyễn Thị Định	TP. Hồ Chí Minh	ĐỐI KHÁNG CN DƯỚI 44KG	VÀNG
459	Thái Lê Mỹ Anh	02/03/2009	8A9	Trường THCS Bình Trị Đông A	TP. Hồ Chí Minh	ĐỐI KHÁNG CN DƯỚI 47KG	ĐỒNG
460	Lư Bảo Trân	30/08/2009	8/6	Trường THCS Hậu Giang	TP. Hồ Chí Minh	ĐỐI KHÁNG CN DƯỚI 51KG	BẠC
461	Giang Gia Tuệ	21/01/2010	7/7	Trường THCS Nguyễn Văn Bé	TP. Hồ Chí Minh	ĐỐI KHÁNG CN DƯỚI 55KG	VÀNG
462	Nguyễn Trần Ngọc Hiếu	05/02/2010	7/3	Trường THCS Nguyễn Huệ	TP. Hồ Chí Minh	ĐỐI KHÁNG CN DƯỚI 33KG	BẠC
463	Phạm Hồ Quốc Bảo	25/05/2008	9/11	Trường THCS Điện Biên	TP. Hồ Chí Minh	ĐỐI KHÁNG CN DƯỚI 61KG	VÀNG
464	Lê Nguyễn Anh Kha	22/09/2009	8/6	Trường THCS An Lạc	TP. Hồ Chí Minh	ĐỐI KHÁNG CN DƯỚI 65KG	ĐỒNG
465	Huỳnh Bảo Nghi	27/09/2005	12B	Phân Hiệu BVVH, TT HL&TD TDTT Tp. HCM	TP. Hồ Chí Minh	ĐỐI KHÁNG CN DƯỚI 46KG	BẠC
466	Dương Tú Quyên	25/05/2006	11B	Phân Hiệu BVVH, TT HL&TD TDTT Tp. HCM	TP. Hồ Chí Minh	ĐỐI KHÁNG CN DƯỚI 52KG	ĐỒNG
467	Trần Thị Thanh Hằng	30/12/2007	10A5	Trường THPT Nguyễn Hữu Thọ	TP. Hồ Chí Minh	ĐỐI KHÁNG CN DƯỚI 59KG	VÀNG
468	Nguyễn Hoàng Minh	02/04/2006	11A14	Trường THPT Trần Hưng Đạo	TP. Hồ Chí Minh	ĐỐI KHÁNG CN DƯỚI 59KG	BẠC
469	Nguyễn Đức Uy	07/02/2008	9A6	Trường THCS Tăng Bạt Hổ	TP. Hồ Chí Minh	ĐỐI KHÁNG ĐỐI NAM NỮ	BẠC
470	Đỗ Thế Phi Long	13/03/2008	9/8	Trường THCS Nguyễn Văn Phú	TP. Hồ Chí Minh	ĐỐI KHÁNG ĐỐI NAM NỮ	BẠC
471	Nguyễn Hiền Nhi	31/10/2008	9A6	Trường THCS Lương Định Của	TP. Hồ Chí Minh	ĐỐI KHÁNG ĐỐI NAM NỮ	BẠC
472	Nguyễn Hoàng Trúc Linh	23/07/2008	9A10	Trường THCS Đống Đa	TP. Hồ Chí Minh	ĐỐI KHÁNG ĐỐI NAM NỮ	BẠC
473	Phan Văn Bình	31/12/2007	10A6	Trường THPT Nguyễn Viết Xuân	Vĩnh Phúc	QUYỀN TIÊU CHUẨN CN	ĐỒNG
474	Bùi Duy Mạnh	29/12/2007	10A6	Trường THPT Nguyễn Viết Xuân	Vĩnh Phúc	VỖ NHẠC	ĐỒNG
475	Bùi Ngọc Lâm	24/10/2007	10A7	Trường THPT Nguyễn Viết Xuân	Vĩnh Phúc	VỖ NHẠC	ĐỒNG
476	Trần Thái Tú	21/04/2005	12A9	Trường THPT Nguyễn Viết Xuân	Vĩnh Phúc	VỖ NHẠC	ĐỒNG
477	Phan Văn Bình	31/12/2007	10A6	Trường THPT Nguyễn Viết Xuân	Vĩnh Phúc	VỖ NHẠC	ĐỒNG
478	Nguyễn Hải Yến	29/11/2007	10A8	Trường THPT Nguyễn Viết Xuân	Vĩnh Phúc	VỖ NHẠC	ĐỒNG
479	Phùng Thu Huyền	27/03/2005	12A3	Trường THPT Vĩnh Yên	Vĩnh Phúc	VỖ NHẠC	ĐỒNG
480	Phan Thị Anh Văn	16/11/2005	12A5	Trường THPT Nguyễn Thị Giang	Vĩnh Phúc	VỖ NHẠC	ĐỒNG
481	Lê Trà Mỹ	08/02/2007	10A5	Trường THPT Nguyễn Viết Xuân	Vĩnh Phúc	VỖ NHẠC	ĐỒNG
482	Trần Thị Phương Thảo	21/09/2006	11A9	Trường THPT Nguyễn Viết Xuân	Vĩnh Phúc	VỖ NHẠC	ĐỒNG

T T	HỌ TÊN	NĂM SINH	LỚP	TRƯỜNG	TỈNH/TP	NỘI DUNG	THÀNH TÍCH
483	Lê Thu Phương	09/04/2007	10A12	Trường THPT Nguyễn Viết Xuân	Vĩnh Phúc	VỖ NHẠC	ĐỒNG
484	Nguyễn Minh Trang	23/10/2009	8A4	Trường THCS Chấn Hưng	Vĩnh Phúc	ĐÓI KHÁNG CN DƯỚI 44KG	ĐỒNG
485	Phùng Thu Huyền	27/03/2005	12A3	Trường THPT Vĩnh Yên	Vĩnh Phúc	ĐÓI KHÁNG CN DƯỚI 49KG	ĐỒNG
486	Lê Trà My	08/02/2007	10A5	Trường THPT Nguyễn Viết Xuân	Vĩnh Phúc	ĐÓI KHÁNG CN DƯỚI 52KG	BẠC
487	Trần Thị Phương Thảo	21/09/2006	11A9	Trường THPT Nguyễn Viết Xuân	Vĩnh Phúc	ĐÓI KHÁNG CN DƯỚI 55KG	VÀNG
488	Lê Thu Phương	09/04/2007	10A12	Trường THPT Nguyễn Viết Xuân	Vĩnh Phúc	ĐÓI KHÁNG CN DƯỚI 68KG	BẠC
489	Bùi Duy Mạnh	29/12/2007	10A6	Trường THPT Nguyễn Viết Xuân	Vĩnh Phúc	ĐÓI KHÁNG CN DƯỚI 45KG	VÀNG
490	Bùi Ngọc Lâm	24/10/2007	10A7	Trường THPT Nguyễn Viết Xuân	Vĩnh Phúc	ĐÓI KHÁNG CN DƯỚI 48KG	ĐỒNG